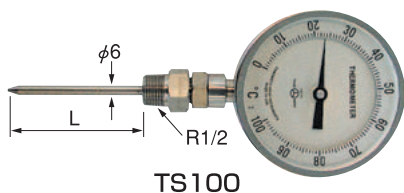


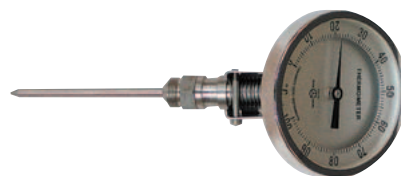
ALL SUS バイメタル温度計



TS100



TT75



RA (TA) 100

■ TS形ストレート【サイズ75】

品番	感温部長さ (L)		
	50mm	90mm	140mm
TS75 V101	0~50°C	0~50°C	0~50°C
TS75 V102	V101	V111	V121
TS75 V111	0~100°C	0~100°C	0~100°C
TS75 V112	V102	V112	V122
TS75 V113	—	0~120°C	—
TS75 V121	—	V113	—
TS75 V122	—	—	—
価格	13,900		

■ TS形ストレート【サイズ100】

品番	感温部長さ (L)		
	50mm	90mm	140mm
TS100 V131	0~50°C	0~50°C	0~50°C
TS100 V132	V131	V141	V151
TS100 V141	0~100°C	0~100°C	0~100°C
TS100 V142	V132	V142	V152
TS100 V143	—	0~120°C	—
TS100 V144	—	V143	—
TS100 V145	—	0~150°C	—
TS100 V151	—	V144	—
TS100 V152	—	0~200°C	—
価格	15,200	V145	—

■ TT形アングル【サイズ75】

品番	感温部長さ (L)		
	50mm	90mm	140mm
TT75 V161	0~50°C	0~50°C	—
TT75 V162	V161	V171	—
TT75 V163	0~100°C	0~100°C	0~100°C
TT75 V164	V162	V172	V182
TT75 V171	0~120°C	0~120°C	—
TT75 V172	V163	V173	—
TT75 V173	0~150°C	0~150°C	—
TT75 V174	V164	V174	—
TT75 V182	—	—	—
価格	8,300		

■ RA (TA) 形 アジャスタブル【サイズ100】

品番	感温部長さ (L)		
	50mm	90mm	140mm
RA (TA) 100 V240	-30~50°C	-30~50°C	-30~50°C
RA (TA) 100 V241	V240	V250	V260
RA (TA) 100 V242	0~50°C	0~50°C	0~50°C
RA (TA) 100 V244	V241	V251	V261
RA (TA) 100 V245	0~100°C	0~100°C	0~100°C
RA (TA) 100 V250	V242	V252	V262
RA (TA) 100 V251	0~150°C	0~200°C	—
RA (TA) 100 V252	V244	V255	—
RA (TA) 100 V255	0~200°C	—	—
RA (TA) 100 V260	V245	—	—
RA (TA) 100 V261	190mm	290mm	—
RA (TA) 100 V262	-30~50°C	—	—
RA (TA) 100 V270	V270	—	—
RA (TA) 100 V271	0~50°C	0~50°C	—
RA (TA) 100 V272	V271	V281	—
RA (TA) 100 V281	0~100°C	—	—
価格	15,600	V272	—

■ TT形アングル【サイズ100】

品番	感温部長さ (L)		
	50mm	90mm	190mm
TT100 V190	-30~50°C	-30~50°C	-30~50°C
TT100 V191	V190	V200	V220
TT100 V192	0~50°C	0~50°C	0~50°C
TT100 V193	V191	V201	V221
TT100 V194	0~100°C	0~100°C	0~100°C
TT100 V195	V192	V202	V222
TT100 V200	0~120°C	0~120°C	—
TT100 V201	V193	V203	—
TT100 V202	0~150°C	0~150°C	—
TT100 V203	V194	V204	—
TT100 V204	0~200°C	0~200°C	—
TT100 V205	V195	V205	—
TT100 V210	140mm	290mm	—
TT100 V211	-30~50°C	-30~50°C	—
TT100 V212	V210	V230	—
TT100 V220	0~50°C	0~50°C	—
TT100 V221	V211	V231	—
TT100 V222	0~100°C	0~100°C	—
TT100 V230	V212	V232	—
TT100 V231	—	—	—
TT100 V232	—	—	—
価格	9,100		

■ オプション【保護管】価格

材質	ネジ	感温部長さ (L)		
		60mm	100mm	150mm
SUS316	R1/2	V902	V904	V906
		5,300	7,000	8,200
		感温部長さ		
		200mm	300mm	—
Brass (BS)	R1/2	V908	V912	—
		11,800	16,300	—
		感温部長さ		
		60mm	100mm	150mm
チタン	R1/2	V922	V924	V926
		1,300	1,500	1,800
		V942	V944	V946
		1,700	1,900	2,200
—	R3/4	V962	V964	V966
		13,000	18,000	25,000
		感温部長さ		
		60mm	100mm	150mm

バイメタル温度計



BT-T-100



BT-S-100



BT-R-100
45°曲がり

■ BT-T形【サイズ75】

品番	温度範囲 ℃	温度範囲 ℃	標準仕様 感温部長さ
BT-T-3-50	−30〜50	0〜100	50mm
BT-T-3-90			90mm
BT-T-3-140	0〜50	0〜120	140mm
BT-T-3-190			190mm
BT-T-3-290		0〜150	290mm
価格	5,900	5,500	ケース プラスチック 取付ネジ R1/2

■ BT-T形【サイズ100】

品番	温度範囲 ℃	温度範囲 ℃	標準仕様 感温部長さ
BT-T-4-50	−30〜50	0〜100	50mm
BT-T-4-90			90mm
BT-T-4-140	0〜50	0〜120	140mm
BT-T-4-190			190mm
BT-T-4-290		0〜150	290mm
価格	7,100	6,700	ケース プラスチック 取付ネジ R1/2

■ BT-S形【サイズ75】

品番	温度範囲 ℃	温度範囲 ℃	標準仕様 感温部長さ
BT-S-3-50	−30〜50	0〜100	50mm
BT-S-3-90			90mm
BT-S-3-140	0〜50	0〜120	140mm
BT-S-3-190			190mm
BT-S-3-290		0〜150	290mm
価格	9,700	9,300	ケース プラスチック 取付ネジ R1/2

■ BT-S形【サイズ100】

品番	温度範囲 ℃	温度範囲 ℃	標準仕様 感温部長さ
BT-S-4-50	−30〜50	0〜100	50mm
BT-S-4-90			90mm
BT-S-4-140	0〜50	0〜120	140mm
BT-S-4-190			190mm
BT-S-4-290		0〜150	290mm
価格	10,900	10,500	ケース プラスチック 取付ネジ R1/2

■ BT-R形【サイズ100】

品番	温度範囲 ℃	温度範囲 ℃	標準仕様 感温部長さ
BT-R-4-50	−30〜50	0〜100	50mm
BT-R-4-90			90mm
BT-R-4-140	0〜50	0〜120	140mm
BT-R-4-190			190mm
BT-R-4-290		0〜150	290mm
価格	10,900	10,500	ケース プラスチック 取付ネジ R1/2

■ オプション【保護管】価格

材質	ネジ	感温部長さ				
		60	100	150	200	300
Brass (BS)	R1/2	1,500	1,500	2,200	—	—
	R3/4	2,500	2,500	3,200	—	—
SUS304	R1/2	6,200	6,200	6,900	6,900	9,300
SUS316	R3/4	7,200	7,200	7,900	8,600	12,200
チタンくり抜き	R1/2	12,700	17,500	23,700	—	—

蒸気圧式温度計

■ 隔測式温度計【サイズ75・100】

品番	サイズ	温度範囲 ℃							
		−30〜50	−20〜50	−10〜50	0〜50	0〜100	0〜120	0〜150	40〜200
VPRB	75		16,000			15,300			16,000
VPRD			18,400			17,700			18,400
VPRB	100		19,300			18,400			19,300
VPRD			21,700			20,800			21,700

標準仕様 リード線2M・接続ネジ R1/2・感温部 8φ*100mm

■ 直結式温度計【サイズ75・100】

品番	サイズ	温度範囲 ℃							
		−30〜50	−20〜50	−10〜50	0〜50	0〜100	0〜120	0〜150	40〜200
VPDS	75		16,000			15,300			16,000
VPDD			18,400			17,700			18,400
VPDS	100		19,300			18,400			19,300
VPDD			21,700			20,800			21,700

標準仕様 接続ネジ R1/2・感温部 8φ*100mm



VP RB100

デジタル温度計 ET-130

■ 隔測式温度計

品番	価格	形状	温度範囲 ℃
ET-130-RL	31,000	隔測タイプ	−30℃〜+130℃
ET-130-RS			
ET-130-DL		直結タイプ	
ET-130-DS			
標準仕様	PVCケーブル 3M 感温部 7φ*50mm	接続ネジR1/2 感音部 7φ*90mm	



ET-130-RS 3M